TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THIỆU HÓA** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2024/DS-ST
Ngày: 26-3-2024
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Dũng Tấn

2. Ông Bùi Quốc Huy

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phùng Thị Tố Loan - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa:*** Bà Lê Thị Ngọc Hân - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 3 năm 2023, tại Toà án nhân dân huyện Thiệu Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 43/2023/TLST-DS ngày 21 tháng 11 năm 2023 về việc: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST -DS ngày 05 tháng 02 năm 2024; Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 01/2024/QĐST-DS ngày 26 tháng 02 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H1, sinh năm: 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 3, xã TV, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Trần Thị H2, sinh năm: 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 3, xã TV, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa.

Tạm trú: Nhà trọ N, tổ 6, khu phố 3, phượng HN, TP. Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Các đương sự có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị H1 trình bày:

Xuất phát từ quan hệ hàng xóm với nhau nên ngày 10/7/2020 chị có cho chị Trần Thị H2 vay số tiền 30.000.000đ để buôn bán, thời hạn vay 02 tháng, hai bên thỏa thuận lãi suất 1%/tháng. Khi vay chị Trần Thị H2 viết giấy nhận nợ, đến hạn chị có đòi nợ nhiều lần nhưng chị Hương không trả.

Quá trình vay, chị Trần Thị H2 mới trả cho chị 02 tháng tiền lãi, kể từ ngày 10/9/2020 đến nay mặc dù chị đã nhiều lần nhắc nhở, chị Trần Thị H2 liên

tục khất nợ nhưng đều thất hứa và đến nay vẫn không trả cho chị kể cả tiền nợ gốc và tiền lãi. Chị có thông báo yêu cầu chị Trần Thị H2 thanh toán khoản nợ, tuy nhiên chị Trần Thị H2 cố tình lảng tránh, không có ý định trả lại số tiền nợ gốc và lãi cho chị.

Vì vậy, chị H1 đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa giải quyết: Buộc chị Trần Thị H2 phải hoàn trả đủ số tiền nợ vay từ ngày 10/7/2020 cho chị, gồm nợ gốc: 30.000.000đ, lãi từ ngày 10/9/2020 đến ngày xét xử 26/3/2024 là 12.760.000đ, tổng nợ là 42.760.000đ và lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật đối với chị Trần Thị H2.

Tại biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 22/01/2024 và bản tự khai ngày 20/3/2024 của chị Trần Thị H2 thể hiện: chị đồng ý với số tiền vay như nguyên đơn khởi kiện, hai bên có thỏa thuận lãi suất. Quá trình vay chị có trả lãi nhưng không nhớ số tiền trả lãi là bao nhiêu, hiện nay do điều kiện hoàn cảnh khó khăn nên chị không thể trả ngay số tiền gốc 30.000.000đ cho chị Lê Thị H1 mà xin được trả theo tháng đủ khả năng chị đi làm, còn về số tiền nợ lãi thì chị đề nghị chị Lê Thị H1 miễn cho chị.

Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, nguyên đơn đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đề nghị Tòa án căn cứ Điều 227 BLTTDS để xét xử. Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 68 của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS), căn cứ nội dung đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Xác định đấy là tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" mà yêu cầu của nguyên đơn là buộc bị đơn phải thực hiện nghĩa vụ trả tiền. Như vậy, vụ án này thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Thiệu hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 228 BLTTDS để giải quyết vắng mặt đương sự là phù hợp quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung: Theo chứng cứ nguyên đơn cung cấp gồm 01 giấy nhận nợ do bị đơn Trần Thị H2 viết ngày 10/7/2020 và quá trình giải quyết vụ án, bị

đơn thừa nhận có vay số tiền là 30.000.000đ. Nay chị Lê Thị H1 khởi kiện, chị Trần Thị H2 đề nghị trả tiền gốc, còn tiền lãi thì đề nghị nguyên đơn miễn. Nguyên đơn vẫn yêu cầu buộc bị đơn phải thanh toán toàn bộ khoản nợ gốc là có căn cứ, cần chấp nhận.

[3]. Về số nợ lãi: Theo giấy vay tiền ngày 10/7/2020 các bên không thỏa thuận lãi suất, nhưng quá trình giải quyết vụ án đều thống nhất có thỏa thuận lãi suất, nguyên đơn đề nghị lãi suất là 1%/tháng và bị đơn không có ý kiến gì. Thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện, không vượt quá mức lãi suất tối đa được quy định tại Khoản 1 Điều 468 BLDS nên được chấp nhận.

Cụ thể số tiền lãi được tính từ ngày 10/9/2020 đến ngày xét xử 26/3/2024 là 44 tháng 16 ngày với số tiền lãi là: 30.000.000đ x 1336 ngày x 1%/tháng = 13.360.000đ.

Quá trình trả nợ, chị Trần Thị H2 đã trả được 02 tháng số tiền là 600.000đ.

Vậy, tổng cộng cả gốc và lãi, buộc chị Trần Thị H2 phải thanh toán cho chị Lê Thị H1 tính đến ngày xét xử sơ thẩm là: 30.000.000đ + 13.360.000đ - 600.000đ = 42.760.000đ.

[4]. Về án phí: Chị Trần Thị H2 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Chị Lê Thị H1 không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 228; 271; 273 của BLTTDS; Điều 463; 466; 468 BLDS; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị H1.

Buộc chị Trần Thị H2 phải có nghĩa vụ thanh toán cho chị Lê Thị H1 tính đến ngày 26/3/2024 (ngày xét xử sơ thẩm) số tiền 42.760.000đ (bốn mươi hai triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, chị Lê Thị H1 có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Trần Thị Hương không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì hàng tháng chị Trần Thị Hương còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357, Khoản 2 Điều 468 BLDS cho đến khi thanh toán xong.

Về án phí: Chị Trần Thị H2 phải chịu án phí DSST là 2.138.000đ.

Trả lại cho chị Lê Thị H1 toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.050.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2022/0000675 ngày 22/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa.

Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án niêm yết. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Thiệu Hóa
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trần Thị Liên